CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2026
Hanoi, 06 November 2026

THÔNG BÁO

Giao dịch cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ/ chứng quyền có bảo đảm của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

NOTICE OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES/ COVERED WARRANTS OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSONS OF INTERNAL PERSON

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

- Công ty TNHH Quản lý quỹ Mirae Asset (Việt Nam)

To: - *The State Securities Commission;*

- *Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited*

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/*Information on individual/organisation conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/Name *of individual/organisation:* **SOH JIN WOOK**

- Quốc tịch/*Nationality:* Hàn Quốc/*Korean*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/*Number of ID card/Passport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of issue, place of issue:* Hộ chiếu số do Bộ Ngoại giao Hàn Quốc cấp ngày
Passport No.M53096460 issued by Ministry of Foreign Affairs of South Korea on

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/*Contact address/address of head office:* Tầng 38, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, Hà Nội/*38F, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Plot E6, Cau Giay New Urban Area, Yen Hoa ward, Hanoi*
- Điện thoại/ *Telephone:* 24 3564 0666 Email: sowhat71@miraeasset.com

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/ *Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company:* Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Quản lý quỹ Mirae Asset (Việt Nam); Người điều hành Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng Mirae Asset Việt Nam (MAGEF)/*General Director and legal representative of Mirae Asset (Vietnam) Fund*

Management Company Limited; Fund manager of Mirae Asset Vietnam Growth Equity Fund (MAGEF)

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/ *Information of internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation executing the transaction (in case the person executing transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund):*

- Họ và tên người nội bộ/ *Name of internal person:*

- Quốc *Nationality:*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID *card/Passport No.:*

- Địa chỉ thường *trú/Permanent address:*

- Điện thoại liên hệ/*Telephone:* ..... Fax: ..... Email: .....

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company:*

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person:*

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu *có)/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any):*

3. Mã chứng khoán giao dịch/ *Securities code:* Chứng chỉ quỹ của Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng Mirae Asset Việt Nam (MAGEF)/*Fund certificates of Mirae Asset Vietnam Growth Equity Fund (MAGEF)*

Mã chứng khoán cơ sở (đối với chứng quyền có bảo đảm)/ *Underlying securities code (for covered warrants):*

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục *3 / Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants mentioned at item* 3 *above:* 701FIC0971 tại công ty chứng khoán/In *the securities company:* Công ty TNHH Quản lý quỹ Mirae Asset (Việt Nam)/*Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited*

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/ chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/Number, *ownership percentage of shares/fund certlficates/covered warrants held before the transaction:* 173,459.45 chứng chỉ quỹ/*fund certificates,* chiếm tỷ lệ 0.63%/*equivalent to 0.63%*

Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở (nêu tại mục 3) nắm giữ trước khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm */Number, ownership percentage of underlying securities (which are mentioned at item 3) held before executing the covered warrants *;*

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi/*Number of shares/fund certificates/covered warrants registered to purchase/sale/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap:*

- Loại giao dịch đăng ký (mua/ bán/ cho/ được cho/ tặng/ được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/*Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap:* Bán/*Sell*

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký giao dịch/ *Number of shares/fund certlflcates/covered warrants registered for trading:* 173,459.45 chứng chỉ quỹ/*fund certificates*

7. Giá trị giao dịch dự kiến (tính theo mệnh giá)/The *expected value of transaction (which calculated based on par value):* 1,734,594,500 VNĐ (một tỷ bảy trăm ba mươi tư triệu năm trăm chín mươi tư nghìn năm trăm đồng/ *one billion, seven hundred thirty-four million, five hundred ninety-four thousand, five hundred Vietnamese dong*)

Giá trị chứng quyền có bảo đảm (theo giá phát hành gần nhất) giao dịch dự kiến (đối với chứng quyền có bảo đảm)/ *Value of covered warrants (at the latest issuing price) expected to be traded (for covered warrants):*

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ *Number and ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants expected to hold after the transaction: 0 chứng chỉ quỹ, tương đương với 0%/0 fund certificate, equivalent to 0%*

9. Mục đích thực hiện giao dịch/*Purpose of transaction: Tài chính cá nhân/Personal finance*

10. Phương thức giao dịch*lMethod of transaction:* Đặt lệnh qua đại lý phân phối/*Place the order at the distributor*

11. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch/*Expected trading time:* từ *ngày/from 11/11/2026* đến ngày/ *to 11/12/2026*

** Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở nắm giữ tại ngày thông báo giao dịch/ Number,ownership percentage of underlying securities held at the day of the notice:*

CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
REPORTING ORGANISATION/INDIVIDUAL/PERSONS AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal -if any)

SOH JIN WOOK